**Bài 9: HÒA ĐIỆU VỚI THIÊN NHIÊN**

**Tiết:**

**NÓI VÀ NGHE**

**(1 tiết)**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1*. Về kiến thức***

- Củng cố kiến thức về văn bản thông tin, văn bản giới thiệu một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động;

- Biết giải thích rành mạch về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động nhằm giải đáp những thắc mắc của người tham gia hoặc muốn tìm hiểu về trò chơi hay hoạt động.

**2. *Về năng lực***

**\*Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**\* Năng lực riêng biệt**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa truyện, vận dụng kiến thức trong văn bản để đánh giá được các vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.

**3. *Về phẩm chất***

- Ý thức được tầm quan trọng của việc giải thích về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.

- Ý thức tự giác, tích cực học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu đánh giá theo tiêu chí HĐ nói.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HĐ 1: Xác định vấn đề**

**a) Mục tiêu:** HS kết nối kiến thức của cuộc sống vào bài học

**b) Nội dung:**

**GV:**

**-** Gọi HS chia sẻ trò chơi hay hoạt động mà em yêu thích.

- Gợi mở để HS chia sẻ.

**HS** chia sẻ suy nghĩ cá nhân để trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:**

- Chia sẻ của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

**GV:**

* Em thích nhất trò chơi hay hoạt động nào?
* Em có bao giờ giải thích quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động cho người khác nghe chưa?
* Người em giải thích là ai?
* Em thấy người nghe có hiểu, có thích thú không?
* Em rút ra được kinh nghiệm gì sau khi giải thích?....

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**HS** quan sát, lắng nghe và bày tỏ suy nghĩ cá nhân.

**GV** quan sát, lắng nghe.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

**GV** yêu cầu đại diện một HS trả lời, các em khác nhận xét và bổ sung.

**HS** đại diện trả lời, các em khác theo dõi, nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:**GV nhận xét câu trả lời của HS và kết nối vào bài học.

**HĐ 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỚC KHI NÓI (15’)** | |
| **Mục tiêu:** Làm rõ quy tắc hoặc luật lệ của trò chơi hay hoạt động với những người tham gia hoặc những người quan tâm.  **Nội dung:**  **GV** sử dụng KT đặt câu hỏi để HS xác định mục đích nói và đối tượng nghe trong bài nói của mình.  **HS** trả lời câu hỏi, chuẩn bị nội dung nói và luyện nói từ ở nhà. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  -GV: yêu cầu HS quan sát vào hộp chỉ dẫn SGK trang 95  - GV gọi HS xác định mục đích nói và người nghe.  ? Nêu mục đích của bài nói?  ? Những người nghe là ai?  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị nội dung nói:  + Đánh dấu đoạn giải thích quy tắc hoặc luật lệ của trò chơi hay hoạt động trong bài viết.  + Tóm lược những ý chính của đoạn văn đó.  + Chuẩn bị tranh ảnh, hình vẽ dạng sơ đồ, dụng cụ (nếu có) liên quan đến trò chơi hay hoạt động.  Chú ý: Em có thể chuẩn bị thuyết trình bằng hình thức trình chiếu để người nghe hiểu rõ hơn về trò chơi hay hoạt động.  + Trao đổi về nội dung đã chuẩn bị ở nhà, góp ý, chỉnh sửa cho nhau (nếu cần).  + Luyện nói trong nhóm để các bạn trong nhóm nhận xét dựa trên phiếu tiêu chí nói.  -GV tổ chức cho HS tập luyện ở lớp:  + Tập nói thành tiếng một mình; vừa nói vừa giới thiệu tranh ảnh, hình vẽ, dụng cụ (nếu có)  + Nếu em chuẩn bị thuyết trình thì nói theo bản trình chiếu đã chuẩn bị  -GV quan sát, hỗ trợ, chỉnh sửa cho các nhóm  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời, hỗ trợ (nếu cần).  **HS** suy nghĩ và viết câu trả lời ra giấy.  **B3: Thảo luận, báo cáo**  **GV** yêu cầu HS trả lời  **HS** trả lời, các em còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung…  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS và chốt: Khi nói phải bám sát mục đích (nội dung) nói và đối tượng nghe để bài nói không đi chệch hướng; chú ý về ngôn ngữ, khả năng truyền cảm thể hiện ở các yếu tố kèm lời và phi lời.  - Chuyển dẫn sang đề mục sau. | **1. Xác định mục đích nói và người nghe**  - Mục đích: Làm rõ quy tắc hoặc luật lệ của trò chơi hay hoạt động với những người tham gia hoặc những người quan tâm.  - Người nghe: thầy (cô), bạn bè, người thân và những ai tham gia hoặc quan tâm đến trò chơi hay hoạt động.  ***2. Chuẩn bị nội dung nói và luyện tập***  a) Chuẩn bị nội dung (SGK)  b) Luyện tập nói  - HS nói một mình hoặc nói theo cặp.  - HS nói tập nói trước nhóm/tổ. |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRÌNH BÀY NÓI (45’)** | |
| **Mục tiêu:** Giải thích được quy tắc hoặc luật lệ của một trò chơi hay hoạt động mà em yêu thích dưới hình thức nói  **Nội dung:**  **GV** yêu cầu HS nói trước lớp  **HS**:  - Nói theo dàn ý có sẵn ở tiết HĐ viết.  - Các em khác theo dõi, ghi nhận xét ra giấy và cho điểm đối với bài của bạn trên zalo bằng cách kích tim (hoặc biểu quyết bằng tay) sau mỗi lượt nói. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Trình chiếu phiếu đánh giá nói theo các tiêu chí.  - Yêu cầu HS nói theo dàn ý của HĐ viết.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS nói theo phiếu tiêu chí.  **HS** xem lại dàn ý của HĐ viết.  **B3: Thảo luận, báo cáo**  **GV:**  - Yêu cầu HS nói, kịp thời hỗ trợ các em (nếu cần).  *- Quay video một vài em và đưa lên Padlet (ở các tiết nói sau, GV quay video lần lượt các thành viên khác).*  **HS:** Đại diệnnói, các em còn lại theo dõi và ghi nhận xét ra giấy.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét chung về ý thức tham gia HĐ nói của HS và chuyển dẫn sang mục nhận xét HĐ nói. | - HS nói trước lớp  - Yêu cầu nói:  + Nói đúng mục đích (giải thích được quy tắc hoặc luật lệ của một trò chơi hay hoạt động mà em yêu thích).  + Nội dung nói có mở đầu, có kết thúc hợp lí.  + Nói to, rõ ràng, truyền cảm.  + Điệu bộ, cử chỉ, nét mặt, ánh mắt… phù hợp. |

|  |  |
| --- | --- |
| **SAU KHI NÓI (20’)** | |
| **a)** **Mục tiêu:** Góp ý, đánh giá bài nói, rút kinh nghiệm khi trình bày bài nói.  **b) Nội dung:**  **GV** yêu cầu HS nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn dựa trên các tiêu chí nói.  **HS** trình bày bản nhận xét của mình ở tiết trước   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **PHIẾU ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ** | | | | | | | **Nhóm**:………. | | | | | | | **Tiêu chí** | **Nội dung đánh giá** | | **Mức độ đạt được** | | | | **Chưa đạt** | **Đạt** | **Tốt** | | **Nội dung bài nói** | Chọn được trò chơi hay hoạt động có quy tắc hoặc luật lệ thú vị để trình bày | |  |  |  | | Nêu sáng rõ những quy tắc hoặc luật lệ của trò chơi hay hoạt động và sự cần thiết của việc tuân thủ chúng | |  |  |  | | **Cách thể hiện** | Nói có ngữ điệu phù hợp, biết nhấn giọng những chỗ cần thiết, biết nêu một số câu hỏi gợi mở nhằm kích thích sự tò mò trước những ý quan trọng | |  |  |  | | Dùng từ ngữ chính xác, gây ấn tượng, biết sử dụng kết hợp phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ | |  |  |  | | Sự tương tác | Nắm bắt chính xác sự chú ý của người nghe để thực hiện những điều chỉnh cần thiết về nội dung nói và cách nói; giải đáp rõ ràng, nhã nhặn các thắc mắc của người nghe. | |  |  |  | |  | | **TỔNG ĐIỂM: ………………../10 điểm** | | | | | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  1. Trình chiếu phiếu đánh giá HĐ nói theo các tiêu chí.  2. Yêu cầu HS đánh giá các bạn nói theo tiêu chí.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV:** Hướng dẫn HS nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn theo phiếu tiêu chí.  **HS** quan sát HĐ nói của bạn và ghi nhận xét ra giấy.  **B3: Thảo luận, báo cáo**  **GV** yêu cầu HS nhận xét, đánh giá.  **HS** nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn theo phiếu đánh giá các tiêu chí nói.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét HĐ nói của HS, nhận xét nhận xét của HS và kết nối sang hoạt động sau. | - Nhận xét chéo của HS với nhau dựa trên phiếu đánh giá tiêu chí.  - Nhận xét của HS |

**HĐ 3: Luyện tập (10’)**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao

**c) Sản phẩm:** Bài nói của HS sau khi đã được rút kinh nghiệm từ nhận xét sau khi nói.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

Đóng vai người chủ trì một trò chơi trong lễ hội để giới thiệu về trò chơi đó cho những ai tham gia

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**B3: Báo cáo, thảo luận**

**GV** yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

**HS** trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HĐ 4: Củng cố, mở rộng**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Sản của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

Sưu tầm thêm trò chơi hay hoạt động để giải thích quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV** hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

**HS** đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

**GV** hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

**HS** làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*